ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 200 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 17 tháng 10 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025; Quyết định số 1557/QĐ-BTNMT ngày 13/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025; Công văn số 4464/BTNMT-TNN ngày 16/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, được phê duyệt tại quyết định số 1383/QĐ-TTg, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định nội dung, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm địa phương thực hiện việc kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để có được các chỉ tiêu lần đầu đối với số lượng nguồn nước mặt, lượng nước mặt nội tỉnh, chất lượng nước mặt và khai thác, sử dụng nước mặt, xả nước thải vào nguồn nước nội tỉnh, cập nhật kết quả kiểm kê tài nguyên nước vào phần mềm quản lý do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

2. Tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, thống nhất, đồng bộ với các nội dung, nhiệm vụ được phê duyệt tại Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN, SẢN PHẨM YÊU CẦU

1. Nội dung nhiệm vụ

a) Xây dựng đề cương, dự toán (nội dung, dự toán) chi tiết để thực hiện kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

b) Thu thập, kế thừa các thông tin, số liệu liên quan đến các chỉ tiêu kiểm kê, điều tra cơ bản từ các giai đoạn trước và trong kỳ kiểm kê.

c) Thực hiện kiểm kê các các chỉ tiêu tại thực địa

- Tập huấn hướng dẫn quy trình, phương pháp kiểm kê; ghi nhận thông tin, số liệu cho các phiếu kiểm kê.

- Khảo sát, xác định các điểm cần quan trắc đo đạc bổ sung dòng chảy; xác lập chế độ quan trắc, đo đạc cần thiết để tính toán được chỉ tiêu về lượng

nước mặt.

- Quan trắc, đo đạc bổ sung tại các vị trí trong kỳ kiểm kê.

- Chỉnh lý số liệu quan trắc đo đạc bổ sung.

- Lập các báo cáo kiểm kê tại thực địa theo từng chỉ tiêu kiểm kê.

d) Tổng hợp, xử lý, phân loại thông tin, số liệu kết quả thu thập, điều tra thực địa và cập nhật số liệu vào phần mềm kiểm kê.

đ) Kiểm tra, đối chiếu chỉ tiêu kiểm kê tài nguyên nước: số lượng nguồn nước mặt; công trình khai thác, sử dụng nước mặt và xả nước thải vào nguồn nước.

g) Tính toán các chỉ tiêu kiểm kê tài nguyên nước: lựa chọn nguồn nước thực hiện tính toán các chỉ tiêu kiểm kê về: lượng nước mặt, chất lượng nước mặt đối với nguồn nước được quy định.

h) Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ sản phẩm kết quả kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, gồm: báo cáo kết quả kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; các báo cáo chuyên đề theo từng chỉ tiêu kiểm kê; bộ số liệu kiểm kê tài nguyên nước.

2. Sản phẩm yêu cầu

a) Báo cáo kết quả kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Các báo cáo chuyên đề:

- Báo cáo kiểm kê về tài nguyên nước mặt.

- Báo cáo kiểm kê hiện trạng khai thác, sử dụng nước mặt.

- Báo cáo kiểm kê hiện trạng xả nước thải vào nguồn nước.

- Báo cáo kết quả cập nhật kết quả kiểm kê vào phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu kiểm kê tài nguyên nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

c) Các bản đồ

- Bản đồ các chỉ tiêu kiểm kê tài nguyên nước mặt.

- Bản đồ các chỉ tiêu kiểm kê khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt.

- Bản đồ các chỉ tiêu kiểm kê xả nước thải vào nguồn nước.

d) Bộ danh mục thông tin, số liệu chỉ tiêu kiểm kê.

3. Thời gian thực hiện: năm 2023 - 2024.

4. Kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước (Nguồn kinh phí sự nghiệp theo khả năng cân đối ngân sách địa phương và quy định của Luật Ngân sách nhà nước).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng Đề cương chi tiết nội dung và dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm kê

tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn gửi Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định.

b) Tổ chức kiểm kê chỉ tiêu nguồn nước mặt: số lượng nguồn nước mặt; khai thác, sử dụng nước mặt; xả nước thải vào nguồn nước nội tỉnh.

c) Cập nhật kết quả kiểm kê vào phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu kiểm kê tài nguyên nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

d) Tổng hợp kết quả kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn đến năm 2025 gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng; đồng thời tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối nguồn vốn của tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao cung cấp thông tin, số liệu và phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện Kế hoạch này.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, NNPTNT, CT, KHCN;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh